

Bản án số: **39/2020/DS-ST**

Ngày: 18/6/2020

*V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt Hưng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông **Nguyễn Ngọc Quý**

- Bà **Nguyễn Thị Hà**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **Đỗ Thị Ly** - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp Hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông **Tổng Xuân H**, sinh năm 1956; trú tại: Đội A, thôn T, xã P, huyện C, thành phố Hà Nội - là chủ hộ kinh doanh Đại lý thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm. Có mặt.

**- Bị đơn:** 1. Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1981;

2. Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1989.

Đều trú tại: Xóm T, thôn Y, xã X, huyện C, thành phố Hà Nội. Đều có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Ông **Bùi Văn T1**, sinh năm 1957; trú tại: Xóm T, thôn Y, xã X, huyện C, thành phố Hà Nội - là bố đẻ anh **Bùi Văn T**. Vắng mặt;

2. Chị **Tổng Thị X**, sinh năm 1994; trú tại: Thôn T, xã P, huyện C, thành phố Hà Nội - là con gái ông Tổng Xuân H. Có mặt.

3. Anh **Trần Văn H1**, sinh năm 1990; trú tại: Thôn V, xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội (là nhân viên công ty cổ phần APPE JV Việt Nam, chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm cho đại lý của gia đình ông Tổng Xuân H). Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:**

Từ ngày 30/7/2018 đến ngày 22/10/2018, vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th mua cám gia cầm của gia đình ông Tổng Xuân H để chăn nuôi gà, với tổng số tiền 162.582.000 đồng, hẹn sau khi bán hết gà của đợt chăn nuôi đó thì thanh toán. Việc mua bán có sổ sách theo dõi, chị Th đã ký xác nhận nợ. Tuy nhiên, sau khi bán gà, vợ chồng anh T, chị Th không trả nợ theo thỏa thuận. Gia đình ông đến đòi nhiều lần nhưng không được nên chị Tổng Thị X đã viết “*Giấy hẹn nợ*” với nội dung anh T, chị Th nợ 162.582.000 đồng tiền cám; hẹn ngày 29/12/2018 trả 30.000.000 đồng, còn 132.582.000 đồng trả vào ngày cuối tháng, chị Th xác nhận số tiền còn nợ nhưng không ký nên chị X đã nhờ anh Trần Văn H1 ký làm chứng. Ngày 29/12/2018, chị Th trả 30.000.000 đồng và ngày 04/01/2019, chị Th trả 20.000.000 đồng, hiện còn nợ 112.582.000 đồng. Ông Tổng Xuân H yêu cầu buộc vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th thanh toán trả cho ông toàn bộ số nợ nêu trên.

**- Ý kiến của bị đơn:** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần, nhưng anh Bùi Văn T không đến Tòa án làm việc, không gửi cho Tòa án ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hồng. Ngày 27/5/2020, chị Nguyễn Thị Th có bản tự khai trình bày: Chị không biết việc anh T mua cám gia cầm của ông H vào thời gian nào, số lượng bao nhiêu; chị chỉ biết đã trả tiền cho ông H 02 lần tổng cộng 50.000.000 đồng, khi trả có ký vào sổ nợ.

**- Kết quả xác minh ngày 27/12/2019 tại Công an xã T, huyện C thể hiện:** Vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th là thành viên trong hộ gia đình ông Bùi Văn T1(bố đẻ anh T); vợ chồng hiện đang sinh sống tại xóm T, thôn Y, xã X, huyện C, thành phố Hà Nội.

**- Trình bày của những người làm chứng:**

1. Ông Bùi Văn T1 trình bày: Vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th hiện vẫn ở cùng gia đình ông. Hàng ngày, anh chị đi làm từ sáng đến tối mới về. Ông

T1 đã chuyển các văn bản tố tụng của Tòa án cho vợ chồng anh T, nhưng do bận đi làm nên anh chị không đến Tòa án làm việc được. Ông T1 biết việc anh T, chị Th mua cám để chăn nuôi, nhưng do thua lỗ nên chưa trả được nợ.

2. Chị Tổng Thị X trình bày: Do anh T, chị Th không trả nợ nên chị có viết “*Giấy hẹn nợ*”, nhưng anh T không biết chữ nên không ký, chị Th cũng không ký. Khi viết giấy, có anh Trần Văn H1 chứng kiến và ký làm chứng.

3. Anh Trần Văn H1 xác nhận: Anh có đi cùng chị Tổng Thị X đến nhà anh Bùi Văn T đòi nợ. Khi đến gặp cả vợ chồng anh T, chị Th. Chị X hẹn vợ chồng anh T trả nợ vào ngày 29/12/2018, nhưng chị Th nói không biết hôm đó có tiền trả không nên không ký mà chỉ xác nhận số nợ tổng còn, cụ thể số tiền thì anh không biết. Vì vậy, anh đã ký làm chứng vào “*Giấy hẹn nợ*” do chị X viết.

Tại phiên tòa, ông Tổng Xuân H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th thanh toán trả cho ông toàn bộ số nợ, ông không yêu cầu tính lãi. Anh T xác nhận việc mua bán và số tiền còn nợ như ông H trình bày; chị Th xác nhận đã trả cho ông H 50.000.000 đồng; anh T, chị Th nhất trí trả nợ, nhưng do điều kiện khó khăn nên xin được trả dần.

- **Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:** Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- **Về tố tụng:** Ông Tổng Xuân H khởi kiện vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th yêu cầu thanh toán tiền mua thức ăn chăn nuôi nên đây là tranh chấp dân sự. Căn cứ các điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

#### **- Về nội dung yêu cầu của nguyên đơn:**

Căn cứ vào sổ ghi nợ, “*Giấy hẹn nợ*” do ông H xuất trình và lời khai của ông H, xác nhận nợ của anh T, chị Th tại phiên tòa và lời khai của những người làm chứng, có đủ cơ sở xác định vợ chồng anh T, chị Th còn nợ ông H 112.582.000 đồng tiền mua thức ăn chăn nuôi. Anh T, chị Th nhất trí trả nợ và xin được trả dần, nhưng ông H không đồng ý. Do vậy, ông H yêu cầu anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th phải trả

cho ông số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ chấp nhận. Ông H không yêu cầu anh T, chị Th phải trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xét.

- **Về án phí:** Vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các điều 357, 434, 440 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tống Xuân H về việc yêu cầu vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th phải thanh toán số tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ. Cụ thể:

- Buộc vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th phải thanh toán trả cho ông Tống Xuân H số tiền 112.582.000 đồng (*Một trăm mười hai triệu năm trăm tám mươi hai nghìn đồng*).

- Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Tống Xuân H cho đến khi thi hành án xong, vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Vợ chồng anh Bùi Văn T, chị Nguyễn Thị Th phải nộp 5.629.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Việt Hưng**